**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Khoa học**

Tên bài học: **Năng lượng chất đốt (t1)** ; Tiết: 21

Thời gian thực hiện: 18/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

– Nêu được một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng trong đời sống và sản xuất. Trình bày được biện pháp phòng chống cháy, nổ, ô nhiễm khi sử dụng năng lượng chất đốt.

– Nêu và thực hiện được việc làm thiết thực để tiết kiệm năng lượng chất đốt.

– Thực hành tạo sản phẩm trình bày được những việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm năng lượng chất đốt và vận động gia đình, cộng đồng cùng thực hiện.

– HS phát triển Năng lực giao tiếp và hợp tác trong tiến hành thảo luận, nhận xét được các tình huống nên làm và không nên làm để sử dụng an toàn năng lượng chất đốt. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua đề xuất ý tưởng, tạo sản phẩm trình bày việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm năng lượng chất đốt.

– HS phát triển phẩm chất Trách nhiệm: Cẩn thận khi sử dụng năng lượng chất đốt và có ý thức tiết kiệm năng lượng chất đốt, vận động mọi người cùng thực hiện. Trung thực trong tiến hành và báo cáo kết quả thảo luận. Chăm chỉ: Ham hiểu biết, tìm hiểu về nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chất đốt trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các hình trong bài 10 SGK.

- HS: SGK, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.****a)Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về một số nguồn năng lượng chất đốt.**b)Phương pháp và kĩ thuật dạy học:** Phương pháp vấn đáp.**c)Tiến trình tổ chức hoạt động:** |
| –GV đặt câu hỏi: Gia đình em thường sử dụng loại bếp nào để đun nấu? Theo em, bếp đó sử dụng nguồn năng lượng gì?–GV yêu cầu một vài HS trình bày câu trả lời.‒ GV yêu cầu một vài HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.–GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học:*“Năng lượng chất đốt”.* | –HS trả lời:+ Bếp gas: Sử dụng năng lượng từ ngọn lửa do đốt khí gas.+ Bếp than: Sử dụng năng lượng từ ngọn lửa do đốt than, củi.+ …–HS trình bày câu trả lời.–HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có).–HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.* |
| **2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng a)Mục tiêu:** HS kể được một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng.**b)Phương pháp và kĩ thuật dạy học:** : Phương pháp dạy học hợp tác, phương pháp trực quan.**c)Tiến trình tổ chức hoạt động:** |
| –GV chia lớp thành các nhóm 4 hoặc 6 HS.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hình | Nguồn nănglượng chất đốt | Vai trò |
| 1, 2, 3 |  |  |
| 4, 4a, 4b |  |  |
| 5 |  |  |
| 6a, 6b |  |  |

–GV tổ chức cho HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4, 4a, 4b, 5, 6a, 6b (SGK trang 37, 38), đọc nội dung trong các hộp thông tin và thảo luận nhóm để hoàn thành bảng theo gợi ý dưới đây vào bảng nhóm.–GV yêu cầu các nhóm treo bảng nhóm lên bảng và mời hai nhóm trình bày về sản phẩm của nhóm mình trước lớp.–GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận: Một số nguồn năng lượng chất đốt: củi, than đá, xăng, dầu, khí đốt. Chất đốt khi bị cháy sẽ cung cấp năng lượng để đun nấu, thắp sáng, vận hành máy móc,...–GV yêu cầu HS đọc các nhiệm vụ ở mục Cùng thảo luận (SGK trang 38) và yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ:+ Tìm hiểu và kể tên một số nguồn năng lượngchất đốt khác.+ Gia đình em thường sử dụng những nguồn năng lượng chất đốt nào?–GV mời hai nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.–GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.–GV nhận xét chung và yêu cầu HS đọc nội dung ở mục Em tìm hiểu thêm (SGK trang 38) để có thêm kiến thức về than đá, dầu mỏ và khí tự nhiên. | –HS chia nhóm.–HS quan sát các hình, đọc nội dung trong các hộp thông tin và thực hiện nhiệm vụ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hình | Nguồn năng lượngchất đốt | Vai trò |
| 1, 2, 3 | Trấu, rơm, rạ,cành cây khô | Đun nấu, sưởi ấm,… |
| 4, 4a,4b | Than đá | Chất đốt trong sinhhoạt, nhiên liệu để sản xuất điện,… |
| 5 | Dầu đi-ê-den, xăng, khí tự nhiên (khí gas) | Dầu đi-ê-den, xăng,… dùng làm chất đốt và chạy các động cơ ô tô, xe máy,…Khí tự nhiên (khí gas)dùng để đun nấu,… |
| 6a, 6b | Khí sinh học(bi-ô-ga) | Đun nấu. |

–Các nhóm treo bảng nhóm lên bảng.–Đại diện hai nhóm trình bày.–Các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có).–HS đọc các nhiệm vụ ở mục Cùng thảo luận (SGK trang 38) và thực hiện nhiệm vụ.–HS trả lời theo hiểu biết của bản thân.–Đại diện hai nhóm trình bày.–Các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có).–HS đọc nội dung ở mục Em tìm hiểu thêm (SGK trang 38). |
| **2.2. Hoạt động 2: Cần làm gì để sử dụng an toàn năng lượng chất đốt** **a)Mục tiêu:** HS nêu được một số việc cần làm để sử dụng an toàn năng lượng chất đốt.**b)Phương pháp và kĩ thuật dạy học:** Phương pháp trực quan, phương pháp dạy học hợp tác, phương pháp nêu và giải quyết vấn đề.**c)Tiến trình tổ chức hoạt động:** |
| –GV đặt câu hỏi: Theo em, chúng ta nên sử dụng các nguồn năng lượng chất đốt như thế nào để đảm bảo an toàn?–GV hướng dẫn HS quan sát các hình 7, 8, 9, 10, 11, 12 (SGK trang 39) và yêu cầu các nhóm chỉ ra những việc nên làm, việc không nên làm để phòng chống cháy, nổ, ô nhiễm môi trường khi sử dụng năng lượng chất đốt và giải thích. –Sau khi kết thúc thời gian thảo luận, GV phát cho mỗi nhóm một hình mặt cười và một hình mặt buồn. Ứng với mỗi tình huống ở mỗi hình, GV yêu cầu các nhóm giơ mặt cười nếu nhóm đồng tình với tình huống trong hình và giơ mặt buồn nếu nhóm không đồng tình với tình huống trong hình. Sau đó, GV yêu cầu hai đến ba nhóm giải thích cho lựa chọn của nhóm mình.–GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.–GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận:+ Để đảm bảo an toàn khi sử dụng chất đốt cần: tắt bếp ngay sau khi không sử dụng; không để các chất dễ cháy nổ gần bếp; khi phát hiện có đám cháy, cần hô to để báo cháy hoặc gọi điện số 114;...+ Các chất đốt khi cháy đều sinh ra nhiều loại khí và chất độc hại nên phải sử dụng các loại bếp và lò đốt có ống khói với hệ thống xử lí khí thải; khuyến khích người dân sử dụng khí sinh học để giảm bớt khí thải để bảo vệ môi trường.–GV yêu cầu các nhóm liên hệ thực tế để trả lời câu hỏi: Em và gia đình đã làm những việc gì để phòng chống cháy, nổ, ô nhiễm môi trường khi sử dụng năng lượng chất đốt?–GV yêu cầu các nhóm về nhà tìm hiểu qua sách, báo, Internet để thực hiện nhiệm vụ:+ Kể một số sự cố đã xảy ra do sử dụng năng lượng chất đốt không an toàn.+ Cho biết điều gì sẽ xảy ra nếu những nguồnnăng lượng chất đốt đó bị khai thác cạn kiệt. | –HS trả lời theo hiểu biết của bản thân.–HS quan sát các hình và thực hiện nhiệm vụ.–HS trả lời:+ Hình 7: Tắt bếp ngay sau khi không sử dụng.+ Hình 8, 9: Không để các chất dễ cháy nổ gần bếp.+ Hình 10: Khi phát hiện có đám cháy, cần hô to để báo cháy hoặc gọi điện số 114.+ Hình 11: Cần xử lí khí thải để giảm ô nhiễm môi trường.+ Hình 12: Khuyến khích người dân sử dụng khí sinh học để giảm bớt khí thải và bảo vệ môi trường.–Các nhóm thực hiện nhiệm vụ.–Đại diện các nhóm trình bày.–Các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có).–HS trả lời theo hiểu biết của bản thân.–Các nhóm nhận nhiệm vụ. |
| **3. Hoạt động nối tiếp**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Chuẩn bị bài cho tiết sau. + Phát triển năng lực khoa học. - Cách tiến hành: |
| **-** GV đặt câu hỏi: Em hãy nêu một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng.- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu để chuẩn bị cho tiết sau. | - HS trả lời-HS lắng nghe và ghi lại dặn dò. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….